

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG**

---



ISO 9001 - 2008

**ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP**

**NGÀNH KIẾN TRÚC**

Sinh viên thực hiện : Nguyễn Tùng Dương  
Giáo viên hướng dẫn: THS.KTS Nguyễn Trí Tuệ

**Hải Phòng 2017**

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG**  
-----

**CẢNG DU LỊCH THỦY NỘI ĐỊA - HẢI PHÒNG**

**ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY  
NGÀNH KIẾN TRÚC**

Sinh viên: Nguyễn Tùng Dương

Giáo viên hướng dẫn: Nguyễn Trí Tuệ

**HẢI PHÒNG 2017**

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG**

-----

**NHIỆM VỤ ĐỒ ÁN**

**NHIỆM VỤ ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP**

1. Nội dung và các yêu cầu cần giải quyết trong nhiệm vụ đồ án tốt nghiệp (về lý luận, thực tiễn, các số liệu cần tính toán và các bản vẽ).

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

2. Các số liệu cần thiết để thiết kế, tính toán :

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

3. Địa điểm thực tập tốt nghiệp:

.....  
.....  
.....  
.....

Sinh viên: Nguyễn Tùng Dương

Mã số: 1212109022

Lớp: XD1601K

Ngành: Kiến trúc

Tên đề tài: CẢNG DU LỊCH THỦY NỘI ĐỊA - HẢI PHÒNG

**GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP**

**GS.TS.NGŨT *Trần Hữu Nghị***

**Giáo viên hướng dẫn:**

Họ và tên: .....

Học hàm, học vị: .....

Cơ quan công tác: .....

Nội dung hướng dẫn: .....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Đề tài tốt nghiệp được giao ngày 07 tháng 4 năm 2017

Yêu cầu phải hoàn thành xong trước ngày 21 tháng 7 năm 2017

Đã nhận nhiệm vụ ĐATN

Đã giao nhiệm vụ ĐATN

*Sinh viên*

*Giáo viên hướng dẫn*

***Hải Phòng, ngày 21 tháng 07 năm 2017***

**HIỆU TRƯỞNG**

## MỤC LỤC

Lời cảm ơn.....	5
CHƯƠNG 1: PHẦN MỞ ĐẦU.....	6
1.1: Giới thiệu chung về quận Dương Kinh Thành phố Hải Phòng.....	6
1.2: Hiện trạng và định hướng phát triển của Quận Dương Kinh.....	6
1.3: : Các công trình lân cận.....	7
1.4: Đặc điểm tự nhiên và khí hậu.....	7
2. ĐÁNH GIÁ ĐIỀU KIỆN VỀ NHÂN VĂN ẢNH HƯỞNG TỚI PHÁT TRIỂN CẢNG.....	7
2.1: Các di tích lịch sử văn hoá cần quan tâm.....	7
2.2: Các lễ hội truyền thống- Các truyền thuyết lịch sử.....	8
3: Đánh giá hiện trạng khu vực xây dựng công trình.....	11
4: Đánh giá chung các yếu tố ảnh hưởng đến phát triển cảng Hải Phòng.....	11
4.1: Thuận lợi.....	11
4.2: Khó khăn.....	11
4.3: Cơ hội.....	11
CHƯƠNG 2: CÁC TIÊU CHUẨN THIẾT KẾ CÔNG TRÌNH CẢNG KHÁCH	
1.1: Tiêu chuẩn này quy định.....	12
1.2: Tiêu chuẩn này được sử dụng trong các trường hợp.....	12
1.3: . Các tổ chức, cá nhân khi lập dự án đầu tư xây dựng.....	12
2.1: Cấp kỹ thuật, tiêu chuẩn cấp kỹ thuật đối với cảng hàng hóa.....	12
2.1: . Các cảng hàng hóa (cảng công cộng, cảng chuyên dùng) được xác định cấp kỹ thuật trên cơ sở các tiêu chuẩn	
CHƯƠNG III: ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG NHIỆM VỤ THIẾT KẾ VỀ CHỨC NĂNG	
Chức năng.....	14
Nhiệm vụ thiết kế .....	14
CHƯƠNG VI: KẾT LUẬN.....	15
BẢN VẼ KỸ THUẬT	

## LỜI CẢM ƠN

Đồ án tốt nghiệp là kết quả của một quá trình học tập và rèn luyện của sinh viên sau 5 năm ngồi trên ghế nhà trường. Đây là cơ hội để sinh viên chứng tỏ mình trước khi bước vào một giai đoạn mới. Chúng em đã thực hiện đồ án này với hi vọng gửi gắm vào đó ý tưởng kiến trúc của mình, cùng với việc tập dượt đúc rút kinh nghiệm để trở thành một KTS có kiến thức và khả năng nghề nghiệp tốt khi ra trường lập nghiệp. Sau quãng thời gian tìm tòi, nghiên cứu, học hỏi qua các tài liệu cùng với sự say mê với kiến trúc, dưới sự dìu dắt của các thầy cô em đã hoàn thành đồ án tốt nghiệp với đề tài :

## CẢNG DU LỊCH THỦY NỘI ĐỊA – HẢI PHÒNG

Lời đầu tiên em xin bày tỏ lòng kính trọng, cảm ơn và biết ơn sâu sắc tới cô giáo : **THS.KTS NGUYỄN TRÍ TUỆ** - người đã trực tiếp chỉ bảo, dẫn dắt em trong suốt quá trình thực hiện đồ án. Em cũng xin chân thành cảm ơn toàn thể các thầy cô trong khoa, trong trường đã quan tâm, tận tình chỉ bảo chúng em trong suốt 5 năm học vừa qua. Những kiến thức mà các thầy cô đã truyền đạt thực sự là hành trang quý giá để chúng em bước vào con đường phía trước. Chúng em mong rằng sau đồ án tốt nghiệp và khi đã ra đời làm việc vẫn sẽ nhận được sự giúp đỡ chỉ bảo nhiệt tình và ân cần của các thầy các cô.

Do kiến thức và kinh nghiệm thực tế còn hạn chế, thời gian có hạn nên trong quá trình thực hiện đồ án em không tránh khỏi những sai sót. Nên em mong muốn sẽ tiếp tục nhận được sự quan tâm, giúp đỡ, chỉ bảo của các thầy cô và các bạn để em có điều kiện học hỏi, củng cố và nâng cao kiến thức của mình.

Em xin chân thành cảm ơn các thầy cô.

Kính chúc các thầy cô luôn luôn mạnh khỏe, hạnh phúc !

## CHƯƠNG I : PHẦN MỞ ĐẦU

### 1.1 : Giới thiệu chung về quận Dương Kinh Thành phố Hải Phòng :

Hải Phòng là thành phố duyên hải nằm ở hạ lưu của hệ thống sông Thái Bình thuộc đồng bằng sông Hồng có vị trí nằm trong khoảng từ 20035' đến 210 01' vĩ độ Bắc, và từ 106029' đến 107005' kinh độ Đông; phía Bắc và Đông Bắc giáp tỉnh Quảng Ninh, phía Tây Bắc giáp tỉnh Hải Dương, phía Tây Nam giáp tỉnh Thái Bình và phía Đông là biển Đông với đường bờ biển dài 125km, nơi có 5 cửa sông lớn là Bạch Đằng, Cửa Cấm, Lạch Tray, Văn Úc và sông Thái Bình.

Diện tích tự nhiên là 1.507,57 km<sup>2</sup>, dân số 1.837.3 ngàn người (tính đến 01/04/2009), mật độ dân số trung bình của thành phố là 1.218,78 người/km<sup>2</sup>, vào loại trung bình so với các tỉnh đồng bằng sông Hồng.

Hải Phòng từ lâu đã nổi tiếng là một cảng biển lớn nhất ở miền Bắc, một đầu mối giao thông quan trọng với hệ thống giao thông thủy, bộ, đường sắt, hàng không trong nước và quốc tế, là cửa chính ra biển của thủ đô Hà Nội và các tỉnh phía Bắc; là đầu mối giao thông quan trọng của Vùng Kinh tế trọng điểm Bắc Bộ, trên hai hành lang - một vành đai hợp tác kinh tế Việt Nam - Trung Quốc. Chính vì vậy trong chiến lược phát triển kinh tế – xã hội vùng châu thổ sông Hồng, Hải Phòng được xác định là một cực tăng trưởng của vùng kinh tế động lực phía Bắc (Hà Nội – Hải Phòng – Quảng Ninh); là Trung tâm kinh tế - khoa học - kỹ thuật tổng hợp của Vùng duyên hải Bắc Bộ và là một trong những trung tâm phát triển của Vùng Kinh tế trọng điểm Bắc Bộ và cả nước. (Quyết định 1448 /QĐ-TTg ngày 16/9/2009 của Thủ tướng Chính phủ).

Hải Phòng có điều kiện tự nhiên rất phong phú, giàu đẹp, đa dạng và có nhiều nét độc đáo mang sắc thái của cảnh quan nhiệt đới gió mùa. Nơi đây có rừng quốc gia Cát Bà - khu dự trữ sinh quyển thế giới - là khu rừng nhiệt đới nguyên sinh nổi tiếng, đặc biệt phong phú về số lượng loài động thực vật, trong đó có nhiều loài được xếp vào loài quý hiếm của thế giới. Đồng thời, nơi đây còn có cả một vùng đồng bằng thuộc vùng đồng bằng tam giác châu thổ sông Hồng, tạo nên một cảnh quan nông nghiệp trồng lúa nước là nét đặc trưng của vùng du lịch ven biển Bắc Bộ và cả một vùng biển rộng với nguồn tài nguyên vô cùng phong phú, nhiều hải sản quý hiếm và bãi biển đẹp.

Khí hậu của Hải Phòng cũng khá đặc sắc, ôn hoà, dồi dào nhiệt ẩm và quanh năm có ánh nắng chan hoà, rất thích nghi với sự phát triển của các loài động thực vật nhiệt đới, đặc biệt rất dễ chịu với con người vào mùa thu và mùa xuân.

Hải Phòng là vùng đất đầu sóng, ngọn gió, “phên dậu” phía Đông của đất nước, có vị thế chiến lược trong toàn bộ tiến trình đấu tranh dựng nước và giữ nước của dân tộc ta. Người Hải Phòng với tinh thần yêu nước nồng nàn, tính cách dũng cảm, kiên cường, năng

động, sáng tạo, đã từng chứng kiến và tham gia vào nhiều trận quyết chiến chiến lược trong chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc.

Đây là vùng đất in đậm dấu ấn chống ngoại xâm trong suốt quá trình lịch sử 4000 năm của dân tộc Việt Nam, với các chiến thắng trên sông Bạch Đằng của Ngô Quyền năm 938, của Lê Hoàn năm 981, của Trần Hưng Đạo năm 1288 ... mà đến nay, các chiến tích đó vẫn còn tồn tại rất nhiều di tích lịch sử, lưu truyền biết bao truyền thuyết dân gian, để lại cho hậu thế nhiều công trình văn hoá, nghệ thuật có giá trị. Cho nên đến Hải Phòng, đặt chân đến bất cứ đâu chúng ta cũng bắt gặp các di tích, các lễ hội gắn với những truyền thuyết, huyền thoại về lịch sử oanh liệt chống ngoại xâm của Hải Phòng. Những di tích, lễ hội này chính là nguồn tiềm năng quan trọng cần được quan tâm bảo vệ tôn tạo để phục vụ phát triển du lịch.

Có thể nói rằng, Hải Phòng là nơi có lịch sử vinh quang ngàn năm, một vùng đất hội tụ đầy đủ khí thiêng sông núi, và một cư dân anh dũng, sáng tạo và rất cởi mở, dễ hoà hợp với bè bạn bốn phương. Những người dân từ nhiều miền quê đến sinh sống tại vùng đất cửa biển này đã hình thành nên tính cách kiên nghị, năng động, sáng tạo trong lao động, luôn nhạy bén với cái mới, làm cho người Hải Phòng sớm tiếp thu được những tinh hoa của thời đại trước biến thiên của lịch sử. Tất cả những yếu tố trên đã và sẽ làm cho Hải Phòng trở thành một địa danh du lịch nổi tiếng trong nước và quốc tế và Hải Phòng thực sự là một trong những trọng điểm du lịch hấp dẫn của vùng ven biển Bắc Bộ, có vị trí quan trọng trong chiến lược phát triển du lịch Việt Nam.

### 1.2 : Hiện trạng và định hướng phát triển của Quận Dương Kinh :

#### Vị trí địa lý :

Hải An là quận nằm ở phía Đông, thuộc khu vực trung tâm của Thành phố Hải Phòng, thuận lợi cơ bản cả về giao lưu đường bộ và đường thủy, cụ thể là:

- Bắc giáp với quận Hải An.
- Nam giáp sông Lạch Tray, ngăn cách với huyện Kiến Thụy.
- Tây giáp các quận Ngô Quyền và Lê Chân.
- Đông giáp vịnh Bắc Bộ.

#### Kinh tế & Xã hội :

Lúc mới thành lập quận vẫn có một phần lớn là diện tích đất nông nghiệp và đất hoang hoá. Nền kinh tế nông công nghiệp xen kẽ, kinh tế dịch vụ chưa phát triển. Tuy nhiên những năm gần đây tỷ lệ đô thị hóa rất cao, nhiều phường mới xuất hiện, đường làng ngõ xóm được mở rộng. Kinh tế Dịch vụ của quận phát triển mạnh mẽ.

Điều kiện kinh tế, xã hội của quận rất phức tạp, đặc biệt là kém phát triển so với các quận khác. Tuy nhiên, với ưu thế của quận mới có quỹ đất nông nghiệp dồi dào, ưu thế của quận xây dựng sau, Dương Kinh có nhiều thuận lợi trong việc quy hoạch và xây dựng quận ngay từ đầu theo hướng hiện đại phù hợp với xu hướng phát triển tất yếu của đô thị hiện đại.

#### Giao thông :

Ngoài ra, Dương Kinh có các đầu mối giao thông quan trọng của thành phố Hải Phòng, bao gồm các tuyến đường bộ, đường thủy. Địa bàn

#### 1.3 : Các công trình lân cận:

- Tập chung nhiều Khách Sạn Khu nghỉ dưỡng
- Các bãi tắm phục vụ du lịch

#### 1.4 . Đặc điểm tự nhiên và khí hậu:

\* Nằm trong khu vực nhiệt đới gió mùa chịu ảnh hưởng của đại dương nên các chỉ số trung bình về nhiệt độ, độ ẩm, lượng mưa cũng tương đương như các khu vực xung quanh, tuy nhiên có đặc điểm là mùa đông thì ít lạnh hơn và mùa hè thì ít nóng hơn so với

đất liền. Cụ thể là:

Lượng mưa: 1.700-1.800 mm/năm, dao động theo mùa. Mùa mưa chủ yếu là tháng 7, 8.

Nhiệt độ trung bình: 25-28 °C, dao động theo mùa. Về mùa hè có thể lên trên

30 °C, về mùa đông trung bình 15-20 °C nhưng có thời điểm có thể xuống dưới 10 °C

(khi có gió mùa đông bắc).

Độ ẩm trung bình: 85%.

Dao động của thủy triều: 3,3-3,9 mét.

Độ mặn nước biển: Từ 0,930% (mùa mưa) đến 3,111% (mùa khô)

## 2. ĐÁNH GIÁ ĐIỀU KIỆN VỀ NHÂN VĂN ẢNH HƯỞNG TỚI PHÁT TRIỂN CẢNG:

### 2.1. Các di tích lịch sử văn hoá cần quan tâm.

Cùng với phế tích tháp Tường Long, đình Ngọc Xuyên, bến tàu Không số (K15), bến Nghiêng, đảo Dấu còn có 4 di tích cấp thành phố gồm: Kho Xăng, đền Nghè, chùa Thiên Phúc, đình Quý Kim góp phần tạo nên sản phẩm du lịch của Đồ Sơn, đó là du lịch văn hóa, tâm linh. Đến thăm đình Ngọc Xuyên với những giá trị nổi bật về lịch sử và kiến trúc giúp du khách tìm hiểu truyền thống của vùng đất Đồ Sơn gắn với ngôi đình này và cảm nhận những giá trị độc đáo của kiến trúc tiêu biểu của thời Nguyễn cuối thế kỷ 19. Từ chân núi khu vực đình Ngọc Xuyên, du khách có thể đi bộ lên tháp Tường Long, chùa Tháp qua lối bậc đá thơ mộng, hàng cây xanh mát. Hoặc cũng có đường mòn để xe ô tô đưa khách lên tháp, bắt đầu hành trình khám phá di tích có từ thời Lý với quần thể chân móng tháp được bảo tồn; chùa Tháp đã hoàn thành và tháp Tường Long đang trong quá trình phỏng dựng. Đứng trên đỉnh núi Ngọc, du khách có cơ hội chiêm ngưỡng cảnh đẹp “son thủy hữu tình” từ trên cao với nhiều góc nhìn khác nhau.

Rời tháp Tường Long xuống khu 2, du khách đến thăm bến Nghiêng- biểu tượng chiến thắng. Nơi đây, ngày 15-5-1955, chiếc tàu quân sự đợi sẵn chờ đoàn quân thất trận, những tên lính thực dân Pháp cuối cùng rút khỏi Việt Nam. Từ đây, Hải Phòng và miền Bắc sạch bóng quân xâm lược và bến Nghiêng trở thành di tích minh chứng cho thắng lợi hoàn toàn sau 9 năm kháng chiến chống Pháp của quân và dân ta. Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, bến Nghiêng trở thành bến tàu phục vụ vận tải tiếp tế hàng hoá cho cuộc chiến đấu bảo vệ đảo đèn Hòn Dấu- nơi được coi là mắt ngọc của Tổ quốc có nhiệm vụ soi sáng, dẫn đường cho các chuyến tàu biển ra vào, cập bến cảng Hải Phòng. Nằm ở cuối bãi tắm khu 2, đảo bến Nghiêng với những tắm bê tông vẫn nguyên vẹn từ thời thực dân Pháp xây dựng. Năm 2005, biểu tượng của bến Nghiêng được thành phố xây dựng góp phần tôn thêm vẻ đẹp, giới thiệu nội dung và giá trị di tích.

Đảo Dấu với lễ hội truyền thống vào dịp đầu xuân. Hòn đảo được lan truyền từ truyền thống tín ngưỡng của ngư dân miền biển với những tục lệ bảo tồn qua ngôi đền thờ Nam Hải thần vương, một trong những điểm linh thiêng theo quan niệm của người Đồ Sơn, nhất là với những ngư dân. Đảo Dấu còn ghi lại truyền thống thời chống Mỹ qua ngọn hải đăng Hòn Dấu được xây dựng từ năm 1884, là một trong những ngọn đèn có lịch sử xây dựng lâu đời nhất. Khí hậu mát mẻ, trong lành, thiên nhiên hoang sơ của đảo Dấu làm nên giá trị của danh thắng quốc gia này. Ở đây có khu rừng nguyên sinh với hàng nghìn cây đa, si và nhiều loại cổ thụ có cách đây hàng trăm năm được bảo tồn nguyên vẹn. Sâu hơn là những thảm thực vật được coi như khu rừng nguyên sinh. Người Đồ Sơn coi đảo Dấu là hòn đảo thiêng nên không ai nghĩ đến chuyện ra đảo khai thác, vụ lợi. Không một nhà dân sống trên hòn đảo rộng gần 14 ha này, ngoài ngọn hải đăng, Trạm Biên phòng và Trạm Khí tượng thuỷ văn.

Bến tàu không số K15 dưới chân đồi Nghinh Phong thuộc khu 3 Đồ Sơn, nơi cách đây đúng 50 năm, chuyến tàu không số đầu tiên xuất phát, chở hàng hóa, vũ khí chi viện cho chiến trường miền Nam trong những năm kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Bắt đầu từ đây, xuất hiện những con tàu không số lúc ẩn lúc hiện, làm nên trang sử hào hùng của dân tộc Việt Nam. Hàng trăm lượt tàu xuất phát từ địa điểm này, chở hàng vạn tấn vũ khí, hàng hóa chi viện cho đồng bào miền Nam ruột thịt, đánh giặc thắng lợi, góp phần vào chiến thắng 30-4-1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất nước nhà. Di tích K15 là biểu tượng anh hùng, ca ngợi lòng quả cảm, sẵn sàng chiến đấu hy sinh vì Tổ quốc của quân và dân ta. K15 giờ còn lại những cột bê tông như nốt nhạc của bài ca đi cùng năm tháng, khắc ghi chiến công chói lọi, đánh dấu trang sử hào hùng của quân đội ta.

## **2.2. Các lễ hội truyền thống- Các truyền thuyết lịch sử:**

### **Hội đèn phò mã (Đền Dẹo)**

Thời gian: 15/1 âm lịch.

Địa điểm: Thị trấn Núi Đèo, huyện Thủy Nguyên, Tp. Hải Phòng.

Đối tượng suy tôn: Danh tướng Lại Văn Thành, tướng giỏi thời nhà Trần (chống Nguyên Mông, được phong Đô úy Thượng phẩm đại liên ban).

Đặc điểm: Lễ tế tưởng nhớ công tích của danh tướng.

### **Hội đánh pháo đất**

Thời gian: 3/8 âm lịch.

Địa điểm: Các xã Tân Hưng, Tam Đa, Tân Liên, huyện Vĩnh Bảo, TP. Hải Phòng.

Đặc điểm: Thi đánh pháo đất. Mỗi cỗ pháo được 3 hay 4 người nhào luyện kỹ, nặng khoảng 25 - 30kg. Khi có hiệu lệnh người chơi nâng pháo lên cao rồi giáng xuống đất.

Pháo nào có cánh pháo đất dài nhất không bị đứt đoạn là thắng cuộc.

### **Hội đình Đồng Lý**

Thời gian: 8 - 12/1 âm lịch.

Địa điểm: Xã Mỹ Đông, huyện Thủy Nguyên, Tp. Hải Phòng.

Đối tượng suy tôn: Sử Quyên (tướng thời Hai Bà Trưng).

Đặc điểm: Rước bài vị, tế lễ, cờ tướng, chọi gà.

### **Hội đình Dư Hàng**

Thời gian: 18/2 âm lịch.

Địa điểm: Phường Dư Hàng Kênh, quận Lê Chân, Tp. Hải Phòng.

Đối tượng suy tôn: Ngô Quyền.

Đặc điểm: Hát chèo, ca trù, châu văn.

### **Hội đình Hạ**

Thời gian: 20/8 âm lịch.

Địa điểm: Quận Hồng Bàng, TP. Hải Phòng.

Đối tượng suy tôn: Đức Phật, Trần Hưng Đạo, Trần Quốc Toàn, Chúa Liễu, Nguyễn Công Trứ.

Đặc điểm: Tế lễ, dâng hương.

### **Hội đình Nhu Thượng**

Thời gian: 6 - 8/3 âm lịch.

Địa điểm: Xã Quốc Tuấn, huyện An Dương, Tp. Hải Phòng.

Đối tượng suy tôn: Mai Thị Cầu, Mai Kỳ Sơn, hai chị em ruột (con Mai Hắc Đế)

Đặc điểm: Đấu vật, thi bắt vịt.

### **Hội đình Tri Yêu**

Thời gian: 7 - 10/2 âm lịch.

Địa điểm: Xã Đặng Cương, huyện An Dương, Tp. Hải Phòng.

tượng suy tôn: Cao Sơn, Quý Minh và Chàng Rồng - Thần bản trang sở tại giúp vua Hùng đánh Thục.

Đặc điểm: Tế thần, thi bánh chưng, bánh giầy, đấu vật.

### **Hội đèn An Lư**

Thời gian: 11/11 âm lịch.

Địa điểm: Xã An Lư, huyện Thủy Nguyên, TP. Hải Phòng.

Đối tượng suy tôn: Trần Hưng Đạo, An sinh vương Trần Liễu (thân phụ Trần Hưng Đạo), Tuệ Tĩnh (danh y).

Đặc điểm: Lễ cúng tế, lễ dâng hương, chơi đánh đu, hát đúm nam nữ, chọi gà, cờ tướng.

### **Hội đèn Giải**

Thời gian: 20/11 âm lịch.

Địa điểm: Huyện Tiên Lãng, Tp. Hải Phòng.

Đối tượng suy tôn: Hai vị tướng nhà Trần là Trần Quốc Thành và Trần Quốc Diển.

Đặc điểm: Rước, tế, cờ tướng, chọi gà, diễn chèo.

### **Hội đèn Hạ Lũng**

Thời gian: 16 - 18/1 âm lịch.

Địa điểm: Phường Đằng Hải, quận Hải An, TP. Hải Phòng.

Đối tượng suy tôn: Ngô Quyền, người mở đầu thời đại tự chủ cho nước ta, đại thắng quân Nam Hán trên sông Bạch Đằng vào năm 938.

Đặc điểm: Tế lễ, dâng hương, tham quan di tích lịch sử bãi cọc Bạch Đằng.

### **Hội đèn Khả Lãm**

Thời gian: 3/6 âm lịch

Địa điểm: Quận Kiến An, Tp. Hải Phòng

Đối tượng suy tôn: Công chúa Chiêu Minh con vua Trần Thánh Tông có công xây cầu, mở chợ, chăm sóc người già, giúp người hoạn nạn và hiến toàn bộ ruộng vườn riêng cho



dân.

Đặc điểm: Lễ dâng hương, tưởng niệm, tụng kinh, cầu siêu.

### **Hội đền Nghè**

Thời gian: 8 - 10/2 âm lịch.

Địa điểm: Quận Lê Chân, Tp. Hải Phòng.

Đối tượng suy tôn: Lê Chân, nữ tướng thời Hai Bà Trưng.

Đặc điểm: Lễ rước mũ, cỗ tế chay

### **Hội đền Phú Xá**

Thời gian: 20/8 âm lịch.

Địa điểm: Phường Đông Hải, quận Hải An, TP.Hải Phòng.

Đối tượng suy tôn: Trần Hưng Đạo, bà Bùi Thị Tự Nhiên - người giữ kho lương quân đội

Đại Việt và có công xây dựng lại đền Phú Xá.

Đặc điểm: Lễ tế, rước thần vị, cờ tướng, chọi gà

### **Hội đền Trạng-Nguyễn Bình Khiêm**

Thời gian: 28/11 âm lịch.

Địa điểm: Thôn Trung Am, xã Lý Học, huyện Vĩnh Bảo, Tp. Hải Phòng.

Đối tượng suy tôn: Trạng trình Nguyễn Bình Khiêm.

Đặc điểm: Tế lễ tưởng niệm trang trọng tại khu di tích đền Trạng. Đây là sự kiện văn hóa lớn ở Hải Phòng thu hút nhiều khách trong và ngoài nước

### **Hội đu xuân**

Thời gian: Các ngày Tết Nguyên đán.

Địa điểm: Một số địa phương thuộc các huyện Thủy Nguyên và An Lão, TP. Hải Phòng.

Đặc điểm: Chơi đu.

### **Hội chèo bơi**

Thời gian: 21/1 âm lịch.

Địa điểm: Thị trấn Cát Hải, huyện Cát Hải, Tp. Hải Phòng.

Đặc điểm: Đua thuyền rồng.

### **Lễ hội Cát Bà - Hội đua thuyền rồng**

Thời gian: 1/4 dương lịch.

Địa điểm: Thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải, Tp. Hải Phòng.

Đối tượng suy tôn: Chủ tịch Hồ Chí Minh quan tâm đến nghề cá.

Đặc điểm: Đua thuyền kỷ niệm ngày Bác Hồ về thăm làng cá Cát Bà năm 1959 và cũng là ngày truyền thống của ngành thủy sản.

### **Lễ hội chọi trâu Đồ Sơn**

Thời gian: 9/8 âm lịch.

Địa điểm: Quận Đồ Sơn, Tp. Hải Phòng.

Đối tượng tôn vinh: Thủy thần.

Đặc điểm: Chọi trâu, tục hiến tế Thủy thần.

### **2.3. Các trò chơi, biểu diễn nghệ thuật, âm nhạc:**

Lễ hội Làng Cá 1/4 - Nét Văn hóa ở Đảo Cát Bà

Từ xa xưa, cư dân Việt cổ đã từng cư trú ở đây, dấu vết để lại qua các di chỉ: Cái Bèo, Eo Bùa, Hiền Hoà...

Đặc điểm nổi bật trong văn hoá dân gian của huyện đảo trước Cách mạng tháng Tám 1945

là ngày Hội xuống nước ở các làng Chài, cùng nhiều trò chơi gắn liền với việc đánh bắt cá

như: thi bơi thuyền mảng, đua thuyền thúng trên biển...

Kế thừa phát huy những tinh hoa văn hoá dân gian nảy sinh từ cuộc sống lao động, sản xuất của nhân dân huyện đảo cát hải, ngày nay, những trò vui chơi, thi đấu trên sóng biển ở Cát Hải thực sự là những ngày hội lớn. Ngày hội kết hợp hài hoà chương trình đặc sắc nhất trong giao lưu văn hoá, thể thao giữa huyện đảo Cát Hải với các huyện lúa ngoại thành Hải Phòng và tỉnh bạn Quảng Ninh.

Ngày hội làng Cá diễn ra vào ngày 1 tháng 4 hàng năm, ghi nhớ sự kiện ngày 1 tháng 4 năm 1959, Bác Hồ kính yêu về thăm làng Cát Hải, động viên thăm hỏi bà con ngư dân trong công việc chài lưới, làm chủ biển trời quê hương. Từ đó đến nay, ngày 1 tháng 4 hàng năm đã trở thành ngày truyền thống của ngành Thủy sản, ngày khai trương mùa du lịch Cát Bà và cũng là thời điểm ra quân đánh cá vụ Nam của ngư dân huyện đảo. Ngày hội lớn mang nhiều ý nghĩa lịch sử đã diễn ra trọng thể ngay tại vùng đảo Cát Bà. Ngày hội lớn ấy không thể thiếu cuộc thi đua thuyền Rồng trên biển Cát Bà. Bước vào ngày hội,

sau phần thủ tục là lễ khai mạc diễn ra trên lễ đài trước bến tàu neo đậu giữa trung tâm.

Một nửa nội dung của lễ hội Cát Bà ( ¼ ) là các hoạt động thi đấu diễn ra trên biển, trọng

tâm là cuộc đua thuyền rồng, giữa đội chủ nhà Cát Bà với các đoàn khách đến từ vùng Duyên Hải Quảng Ninh, Bắc Trung Bộ, cùng những anh em từ vùng lúa Vĩnh Bảo, Tiên Lãng, Thủy Nguyên...

Cuộc đua thuyền rồng trên biển mang ý tưởng chủ đạo: Thuyền rồng từ biển Cát Bà vươn khơi trong thế Rồng Bay của đất nước, nối vòng tay bè bạn, thân ái với mọi miền tổ quốc. Ngoài cuộc đua thuyền Rồng diễn ra sôi nổi hào hứng từ phút ban đầu đến phút cuối để tìm ra đội vô địch nhận giải của Ban Tổ chức, vẫn có thêm các trò thi phối hợp, biểu diễn lướt ván đua thuyền thúng của cư dân miền Duyên Hải, miền Trung tham dự lễ hội. Điều đặc biệt, tại ngày hội làng cá Cát Bà, hai loại hình thi đấu kéo co và múa rồng trên biển lẽ ra chỉ diễn ra trên đất liền, thì bây giờ tại ngày hội làng Cá ở huyện đảo Cát Hải đều được đưa xuống biển thi đấu. Trước khung cảnh tấp nập tàu thuyền, sóng biển dập dờn, người tham gia thi đấu được chia làm hai bên, ai nấy đều ở trên thuyền của đội mình, người ở 2 đội thuyền dàn quân, nắm chắc dây co mà kéo về phía của đội mình. Trong các cuộc thi kéo co trên biển nhiều năm gần đây, đội chủ nhà Cát Bà thường vượt trội trước các đội bạn.

Nét mới nữa trong Lễ hội làng cá Cát Bà, trong cuộc đua thuyền Rồng trên biển, môn thi đấu trọng tâm của lễ hội có cuộc đua tài của các đấu thủ nữ trên cự ly dài 4000m, bên cạnh đường đua của nam giới là 6000m, trong khoảng thời gian 30 phút sôi nổi khẩn trương. Đây thật sự là những hoạt động văn hoá thể thao, rèn luyện tính bền bỉ, kiên nhẫn của từng cá nhân trong một tập thể, đồng thời rèn luyện phẩm chất nghề nghiệp, lòng quả cảm vì màu cờ sắc áo của quê hương. Lễ hội truyền thống hàng năm diễn ra tại trung tâm huyện đảo Cát Hải, nơi có Cát Bà nổi tiếng bởi khung cảnh thiên nhiên ngoạn mục, nằm trong hành lang du lịch Hải Phòng - Đồ Sơn - Đỉnh Vũ - Phù Long - Cát Bà. Vì thế, âm hưởng của lễ hội sẽ ngày một phát huy, bởi nghề các các tỉnh phía Bắc một trung tâm du lịch - dịch vụ của thành phố Hải Phòng trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

### 3. Đánh giá hiện trạng phát triển du lịch Cát Bà.

Mục tiêu tổng thể của quy hoạch là đưa ra các định hướng phát triển quần đảo Cát Bà trở thành điểm du lịch “xanh” đẳng cấp quốc tế, xứng đáng với vị thế và tiềm năng, có đóng góp tích cực hơn với phát triển kinh tế xã hội của thành phố Hải Phòng, huyện Cát Hải và cho phát triển của du lịch Việt Nam giai đoạn đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2050. Quan điểm của quy hoạch chú trọng đến chất lượng tăng trưởng du lịch, phát triển du lịch quần đảo Cát Bà trở thành động lực kinh tế cho phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Hải Phòng và cho phát triển du lịch vùng Đồng bằng sông Hồng; khai thác có hiệu quả các tiềm năng và lợi thế; phát triển các sản phẩm du lịch chất lượng và dịch vụ phản ánh đặc trưng của địa phương; ưu tiên phát triển du lịch cao cấp kết hợp hài hòa với du lịch đại chúng để đáp ứng nhu cầu đa dạng cầu thị trường và kỳ vọng của khách du lịch để tăng cường hiệu quả về kinh tế - xã hội trong phát triển du lịch; bảo tồn và tôn tạo các giá trị tài nguyên; phát triển du lịch gắn liền với đảm bảo an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội...

Đề án đưa ra 4 nội dung: phân tích, đánh giá nguồn lực và hiện trạng phát triển du lịch quần đảo Cát Bà; quy hoạch phát triển du lịch quần đảo Cát Bà đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050; yêu cầu, hướng dẫn giám sát và giải pháp thực hiện quy hoạch; tổ chức thực hiện quy hoạch. Từ các vấn đề ảnh hưởng đến phát triển du lịch quần đảo Cát Bà, các

chuyên gia đã đưa ra các mô hình tham khảo về quy hoạch kiến trúc du lịch đô thị Cát Bà, đề xuất phân vùng lãnh thổ du lịch nhằm khai thác tốt các tiềm năng lợi thế...

Sau khi nghe ý kiến của Phó Chủ tịch Thường trực UBND thành phố Đan Đức Hiệp, Phó Chủ tịch UBND thành phố Lê Khắc Nam và lãnh đạo các sở, ngành, địa phương, Chủ tịch

UBND thành phố Dương Anh Điền khẳng định: Đề án quy hoạch tổng thể phát triển du lịch bền vững Cát Bà với mong muốn phát triển khu du lịch Cát Bà trở thành tầm cỡ thế

giới, đáp ứng yêu cầu phát triển trong thời kỳ mới và sự kỳ vọng của nhân dân. Quy hoạch

cần phải có tầm nhìn và phải thực hiện nhanh, bảo đảm thời cơ, thời điểm. Thành phố Hải Phòng đang triển khai nhiều dự án trọng điểm quốc gia liên quan đến huyện Cát Hải và du

lich Hải Phòng, trong đó có Cảng cửa ngõ quốc tế tại Lạch Huyện; đường ô tô cao tốc Hà Nội - Hải Phòng; cầu Tân Vũ - Cát Hải.... Do đó, quy hoạch đưa ra tầm nhìn để xây dựng quần đảo Cát Bà thành đảo xanh hấp dẫn hàng đầu thế giới là rất đúng, phù hợp xu hướng phát triển.

Chủ tịch UBND thành phố đề nghị các sở, ngành, địa phương tiếp tục nghiên cứu kỹ đề án, gửi tham vấn ý kiến bằng văn bản để tham gia trực tiếp vào đề án quy hoạch; đơn vị

vấn tiếp thu ý kiến để bổ sung vào đề án quy hoạch hoàn chỉnh, phù hợp hơn.

### **3. Đánh giá hiện trạng khu vực xây dựng công trình .**

Phía Đông giáp quận Hải An và Vịnh Bắc Bộ.

Tây giáp huyện Kiến Thụy và quận Kiến An.

Nam giáp quận Đồ Sơn.

Bắc giáp quận Ngô Quyền và quận Lê Chân.

- Là nút giao thông đường thủy quan trọng của Dương Kinh liên hệ với thành phố Hải Phòng ,Hạ Long ,...

- Là vị trí thuận lợi cho giao thông đường thủy ,thuộc khu vực quy hoạch phát triển cảng biển của thành Phố Hải Phòng

### **4. Đánh giá chung các yếu tố ảnh hưởng đến phát triển cảng Hải Phòng:**

#### **4.1. Thuận lợi:**

- Thành phố Hải Phòng là thành phố du lịch biển thu hút nhiều khách du lịch trong nước và quốc tế.

- Có nhiều di tích lịch sử văn hóa

- Có nhu cầu sử dụng dịch vụ cao

- Tài nguyên thiên nhiên dồi dào

- Giao thông biển kết nối thuận tiện tới các khu vực trong và ngoài nước

#### **4.2. Khó khăn:**

- Cơ sở hạ tầng để đáp ứng nhu cầu sử dụng dịch vụ chưa cao

- Số doanh nghiệp khai thác và có khả năng đáp ứng nhu cầu phụ vụ cho khách

hàng rất thấp , như thiếu hướng dẫn viên du lịch biết nhiều ngôn ngữ.

- Hầu hết các cảng của thành phố là cảng tàu hàng hóa chưa có cảng hành khách

phục vụ cơ nhu cầu du lịch đường thủy.

#### **4.3. Cơ hội:**

- Xây dựng một hình ảnh kiến trúc mới cho thành phố Hải Phòng nói chung và Dương Kinh nói riêng.

- Thu hút khách du lịch và nguồn vốn đầu tư cho thành phố.

- Phát triển và tận dụng tiềm năng to lớn về du lịch biển.

kè bờ bằng đá xây để phương tiện neo đậu xếp, dỡ hàng hóa; đón, trả hành khách.

## **II. CÁC TIÊU CHUẨN THIẾT KẾ CÔNG TRÌNH CẢNG KHÁCH**

### **TIÊU CHUẨN CẤP KỸ**

### **CẤP KỸ THUẬT, TIÊU CHUẨN CẤP KỸ THUẬT CẢNG THỦY NỘI ĐỊA**

Ký số hiệu THUẬT CẢNG THỦY NỘI ĐỊA 22TCN - 326 – 04

Tùy theo tính năng, cảng thủy nội địa được chia thành cảng hàng hóa và cảng hành khách.

#### **1.1. Tiêu chuẩn này quy định:**

Căn cứ vào vị trí, vai trò và quy mô công trình, các cảng được xác định cấp theo các tiêu chuẩn kỹ thuật quy định tại Bảng A, Bảng B của Tiêu chuẩn này;

- Cấp kỹ thuật, tiêu chuẩn cấp kỹ thuật cảng thủy nội địa và cách tính toán các tiêu chuẩn để xác định cấp kỹ thuật cảng thủy nội địa;

#### **2.1. Cấp kỹ thuật, tiêu chuẩn cấp kỹ thuật đối với cảng hàng hóa:**

- Tiêu chuẩn hoạt động của bến thủy nội địa.

#### **1.2. Tiêu chuẩn này được sử dụng trong các trường hợp sau:**

##### **2.1.1. Các cảng hàng hóa (cảng công cộng, cảng chuyên dùng) được xác định cấp kỹ thuật trên cơ sở các tiêu chuẩn:**

- Làm cơ sở cho cơ quan quản lý nhà nước thẩm quyền khi công bố và xác định cấp kỹ thuật cảng thủy nội địa; cấp phép hoạt động bến thủy nội địa ;
- Làm căn cứ cho công tác lập, thẩm định quy hoạch; lập dự án xây dựng mới, nâng cấp các cảng, bến thủy nội địa.

- Vai trò của cảng đối với phát triển kinh tế vùng, khu vực;

- Cấp kỹ thuật tuyến đường thủy nội địa nơi xây dựng cảng;

1.3. Các tổ chức, cá nhân khi lập dự án đầu tư xây dựng, nâng cấp cảng, bến thủy nội địa thì ngoài việc tuân thủ những yêu cầu của Tiêu chuẩn này việc tính toán thiết kế phải thỏa mãn các yêu cầu của các tiêu chuẩn Việt Nam và tiêu chuẩn ngành có liên quan.

- Quy mô công trình cảng và khả năng kết nối với các phương thức vận tải khác;

- Khả năng cho phép loại phương tiện lớn nhất cập cầu cảng;

#### **1.4. Các thuật ngữ sử dụng trong Tiêu chuẩn này được hiểu như sau:**

- Năng lực xếp dỡ hàng hóa thông qua cảng/năm; mức độ cơ giới hóa xếp dỡ và khả năng xếp dỡ kiện hàng trọng lượng tối đa.

- Cảng công cộng là cảng của tổ chức hoặc cá nhân hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực bốc xếp hàng hóa , đón trả hành khách phục vụ nhu cầu công cộng.

- Cảng chuyên dùng là cảng của một hay một số tổ chức kinh tế chỉ dùng để xếp dỡ hàng hóa, vật tư phục vụ cho sản xuất hoặc đóng mới, sửa chữa phương tiện cho chính tổ chức đó.

- Cảng đầu mối, cảng khu vực là cảng mà tên, vị trí, vai trò của cảng đã được xác định trong các quy hoạch cảng, bến thủy nội địa do cơ quan thẩm quyền ban hành.

- Bến thủy nội địa là vị trí độc lập được gia cố bằng cách đóng cọc kè xếp đá, bao cát hoặc

## TIÊU CHUẨN CẤP KỸ THUẬT CẢNG HÀNH KHÁCH

ST T	Cấp cảng	Cấp KT tuyến ĐTNĐ	Quy mô công trình	Cỡ phương tiện lớn nhất	Khả năng thông qua
1	2	3	4	5	6
1	Cảng khách cấp I	Đặc biệt đến cấp II	- Công trình bến vĩnh cửu, có nhà chờ trang bị tiện nghi; có nhà điều hành và khu vực làm thủ tục của các cơ quan chức năng, cơ sở dịch vụ đủ điều kiện phục vụ khách nội địa và khách quốc tế; - Kết nối thuận tiện với các phương thức vận tải khác.	tàu có sức chở trên 100 khách hoặc món nước lớn hơn 2,5m	Trên 200.000 hành khách/năm
2	Cảng khách cấp II	Cấp I đến cấp IV	- Công trình bến vĩnh cửu, có nhà chờ trang bị tiện nghi, nhà điều hành, nhà bán vé, sân đỗ xe ô tô. Thuận tiện giao thông; - Có cơ sở dịch vụ.	Đến 100 ghế bổ sung món nước	Trên 100.000 hành khách/năm
3	Cảng khách cấp III	Cấp I đến cấp IV	- Công trình bến vĩnh cửu, có nhà chờ và khu dịch vụ. - Thuận tiện giao thông.	Đến 50 ghế	Trên 50.000 hành khách/năm

**2.3. Nguyên tắc tính toán, xác định cấp**

**2.3.1. Cảng thủy nội địa phải đạt đồng thời các tiêu chuẩn quy định của bảng phân cấp**

**mới được áp vào cấp tương ứng.**

**2.3.2. Năng lực xếp dỡ căn cứ phương án xếp dỡ của cảng ứng với trang thiết bị xếp dỡ**

**khi áp cấp. Đối với cảng hành khách là lượng hành khách thông qua trong năm ở thời**

**điểm áp cấp.**

**2.3.3. Cỡ phương tiện lớn nhất căn cứ khả năng tiếp nhận loại phương tiện lớn nhất của**

**cầu cảng theo hồ sơ hoàn công khi xây dựng, nâng cấp hoặc kết quả kiểm định của cơ**

**quan tư vấn ở thời điểm áp cấp.**

**2.3.4. Mức độ cơ giới hóa tính theo tỉ lệ % giữa khối lượng hàng hóa bốc xếp bằng thiết bị**

**cơ giới trên tổng khối lượng hàng hóa xếp dỡ thông qua cảng theo phương án xếp dỡ khi**

**áp cấp. Khả năng bốc xếp kiện hàng có khối lượng lớn nhất được lấy theo khả năng tối đa**

**của thiết bị xếp dỡ trên cầu cảng (căn cứ vào hồ sơ thiết bị đã được kiểm định).**

**TIÊU CHUẨN BẾN THỦY NỘI ĐỊA**

Tùy theo công dụng, bến thủy nội địa được chia làm 2 loại: Bến hàng hóa, bến hành

khách. Các bến thủy nội địa phải đảm bảo các tiêu chuẩn của từng loại được quy định cụ thể sau đây:

**3.1. Tiêu chuẩn bến hàng hóa:**

- Phù hợp với quy hoạch khu vực;
- Không nằm trong hành lang bảo vệ luồng và khu vực cấm xây dựng theo các quy định hiện hành; vị trí ổn định, thuận lợi về thủy văn.
- Bố trí đủ cọc neo, đệm chống va và báo hiệu theo quy tắc Báo hiệu ĐTNĐ. Nếu khai thác ban đêm phải có đủ hệ thống đèn chiếu sáng khu vực bốc xếp.

**3.2. Tiêu chuẩn bến hành khách:**

- Phù hợp với quy hoạch khu vực;
- Vị trí nơi đặt bến có địa hình ổn định, thuận lợi về thủy văn; không nằm trong phạm vi hành lang bảo vệ luồng và các khu vực cấm theo quy định hiện hành.
- Bố trí đủ cọc neo, đệm chống va và báo hiệu theo quy tắc báo hiệu ĐTNĐ; có cầu dẫn cho người lên xuống thuận tiện, an toàn. Nếu hoạt động ban đêm phải có đèn chiếu sáng khu vực hành khách lên xuống.
- Có nhà chờ, điểm bán vé, khu vệ sinh và đường ra, vào thuận tiện.

### III. ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG NHIỆM VỤ THIẾT KẾ VỀ CHỨC NĂNG

#### QUY MÔ CÔNG TRÌNH

##### A. CHỨC NĂNG

- Phục vụ nhu cầu di chuyển giao thông đường biển về lĩnh vực du lịch
  - Là nơi đón trả khách tham quan và sử dụng giao thông đường thủy
  - Là nơi neo đậu tàu thuyền tránh bão
  - Các lĩnh vực đi kèm: ăn uống, tham quan, giải trí...
  - Dịch vụ chất lượng cao
  - Không gian trưng bày giới thiệu về quần đảo cát bà
- => Vì là đồ án thiết kế nhà ga cảng biển du lịch tạo điểm nhấn cho Hải Phòng nên phải mang phong cách hiện đại linh hoạt.

Đáp ứng được các nhu cầu

phục vụ khoảng 1tr3 >>3 triệu khách du lịch hàng năm

### B. CƠ CẤU CÔNG TRÌNH:

STT	Loại đất	Diện tích	Tỉ lệ %
1	Nhà ga	0,8 ha	14,5%
2	Cầu cảng	0,9 ha	16.3%
3	Khu phụ trợ + bãi đỗ xe	2,6 ha	47,2%
4	Đất cây xanh	0,6 ha	10,9%
5	Giao thông	0.6 ha	10,9%
7	Tổng	5.5 ha	100%

### IV. TỔ CHỨC CÔNG TRÌNH

#### A. NHIỆM VỤ THIẾT KẾ

1. Khu Nhà Ga
2. Khu điều hành quản lý làm việc
3. Khu phụ trợ cho công trình
4. Khu đỗ xe
5. Khu cầu cảng
6. Sân vườn

#### **IV. KẾT LUẬN**

Cảng du lịch đóng vai trò như một giao thông đường biển, có chức năng tiếp nhận, vận chuyển hành khách, hành lý, phương tiện giao thông cá nhân trong nước bằng đường thủy.

Đây là công trình có quy mô tầm cỡ quốc gia, phương án thiết kế đã đáp ứng đầy đủ các yêu cầu cần thiết. Mặt bằng công trình được bố trí theo dây chuyền công năng rõ ràng, mạch lạc. Các không gian sử dụng hợp lý với từng chức năng riêng của nó.

Hình thức kiến trúc phù hợp với khu đất và khí hậu Việt Nam.

Trong khuôn khổ nhiệm vụ thiết kế kiến trúc và đưa ra giải pháp xây dựng, em đã hoàn thành nhiệm vụ được giao và đã thể hiện ý tưởng kiến trúc cũng như kỹ thuật trên các bản vẽ chi tiết.

Một lần nữa em xin chân thành cảm ơn sự giúp đỡ và dạy bảo tận tình của thầy giáo THS.KTS. Nguyễn Đình Tuệ và các thầy cô trong khoa Xây dựng, đại học dân lập Hải Phòng đã giúp đỡ em trong suốt quá trình làm đồ án tốt nghiệp này.

Em xin chân thành cảm ơn các thầy cô !